| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ LÀO CAI**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 46/2024/HNGĐ-ST
Ngày 21/8/2024.
V/v: "Kiện ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn".

# NHÂN DANH
## NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
### TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Kim Phượng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim M

Bà Mai Thị Hiền

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Đoàn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 21/8/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 116/2024/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2024 về việc kiện "Ly hôn,tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38A/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số: 28A/2024/QĐST- HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn*: **Anh Đỗ Quang T**- Sinh năm 1987

Địa chỉ: Số nhà 78, đường H, tổ 13A, phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*2. Bị đơn:* **Chị Khuất Thị Quỳnh T** - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Số nhà 021, đường S, tổ 31, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt lần thứ hai.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Đỗ Quang T trình bày:

Anh Đỗ Quang T và chị Khuất Thị Quỳnh T đăng ký kết hôn vào ngày 07/02/2018 tại UBND phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đến tháng 01năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, luôn bất đồng nhau về quan điểm sống cũng như làm ăn kinh tế xây dựng gia đình mỗi người một ý. Từ đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần, nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Từ tháng 02 năm 2024 anh T và

chị T đã sống ly thân, từ khi ly thân anh T và chị T không quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Nay, anh T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc anh T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai giải quyết cho anh T được ly hôn với chị Khuất Thị QuỳnhT.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh Đỗ Quang T và chị Khuất Thị Quỳnh T có 01 người con chung: Cháu Đỗ Nhật M sinh ngày 13/7/2019. Từ khi sống ly thân cháu M ở với anh T. Khi ly hôn anh Đỗ Quang T có nguyện vọng xin được nuôi cháu M đến tuổi trưởng thành. Hàng tháng anh T không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Mức thu nhập bình quân của anh T là 30.000.000đồng/tháng. Hiện anh T đang làm Phó giám đốc tại Công ty cổ phần đầu tư Tcophar trụ sở chính ở Hà Nội và có Chi nhánh kinh doanh tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Về tài sản chung: Anh Đỗ Quang T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Khuất Thị Quỳnh T: Sau khi Toà án thụ lý vụ án, Toà án đã tiến hành tống đạt đầy đủ các giấy tờ tố tụng của Toà án cho chị Khuất Thị Quỳnh T nhưng chị T không có văn bản trả lời, cũng không đến toà án làm bản tự khai, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Vì vậy Toà án đã đưa vụ án ra xét xử.

Tại đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu và ý kiến của mình.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tại phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án các thủ tục tố tụng được tiến hành đầy đủ, đúng quy định. Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đúng quy định pháp luật. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử cho anh Đỗ Quang T được ly hôn chị Khuất Thị Quỳnh T.

Về con chung: Giao cháu Đỗ Nhật M sinh ngày 13/7/2019 cho anh Đỗ Quang T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Hàng tháng chị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và áp dụng pháp luật: Anh Đỗ Quang T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" đối với chị Khuất Thị Quỳnh T. Vì vậy, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1

Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết về nội dung khởi kiện. Tại phiên tòa các đương sự vắng mặt trong đó: Nguyên đơn vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về hôn nhân: Anh Đỗ Quang T và chị Khuất Thị Quỳnh T tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn với nhau vào ngày 07/02/2018 có đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đến tháng 01năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, luôn bất đồng nhau về quan điểm sống cũng như làm ăn kinh tế xây dựng gia đình mỗi người một ý. Từ đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần, nhưng tình cảm vợ chồng không cải thiện được. Từ tháng 02 năm 2024 anh T và chị T đã sống ly thân, từ khi ly thân anh T và chị T không quan tâm đến nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Như vậy tình cảm vợ chồng giữa anh T và chị T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đỗ Quang T đối với chị Khuất Thị Quỳnh T.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh Đỗ Quang T và chị Khuất Thị Quỳnh T có 01 người con chung: Cháu Đỗ Nhật M sinh ngày 13/7/2019. Khi ly hôn anh Đỗ Quang T có nguyện vọng xin được nuôi cháu M đến tuổi trưởng thành. Hàng tháng anh T không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Xét việc giao nuôi con thì anh T có nguyện vọng được nuôi cháu M đến tuổi trưởng thành. Chị Khuất Thị Quỳnh T không đến Tòa án cũng không có văn bản ghi ý kiến của mình về việc ly hôn và nuôi con. Xét việc giao nuôi con thì thấy hiện nay anh T có thu nhập tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Hiện nay cháu M đang ở với anh T. Anh T đang cho cháu M học lớp mẫu giáo tại Trường mầm non phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Việc giao cháu M cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp hơn do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Đỗ Nhật M cho anh Đỗ Quang T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đỗ Quang T không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung: Anh Đỗ Quang T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Đỗ Quang T phải chịu 300.000đồng tiền án phí ly hôn.

Từ những nhận định trên:

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật

tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Đỗ Quang T được ly hôn chị Khuất Thị Quỳnh T. Quan hệ hôn nhân của anh Đỗ Quang T và chị Khuất Thị Quỳnh T được chấm dứt kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2.Về con chung: Giao cháu Đỗ Nhật M sinh ngày 13/7/2019 cho anh Đỗ Quang T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Chị Khuất Thị Quỳnh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị Khuất Thị Quỳnh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung anh T không được ngăn cản.

3. Về án phí: Anh Đỗ Quang T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu: BLTU/24P số 0000549 ngày 06/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Anh Đỗ Quang T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; TP
- Các đương sự;
- THADS TP;
- UBND phường B;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
*(Đã ký)*

**Lê Kim Phượng**